



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
13/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,84 – 6,94	0,17	0,57 – 0,65
		Dĩ An 2	6,71 – 6,74	0,20	0,54 – 0,57
	CNCN Khu Liên Hợp		7,07 – 7,23	0,21 – 0,27	0,53 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,90 – 7,20	0,20	0,61 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 – 7,12	0,09 – 0,27	0,61 – 1,62
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,34 – 7,37	0,22 – 0,23	0,30 – 0,40
14/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,79 – 7,07	0,17	0,23 – 0,50
		Dĩ An 2	6,63 – 6,74	0,22 – 0,23	0,49 – 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 – 7,21	0,20 – 0,28	0,52 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		6,87 – 7,19	0,20	0,70 – 0,80
	CNCN Thủ Dầu Một		6,98 – 7,41	0,10 – 0,27	0,39 – 1,02
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,34 – 7,36	0,21 – 0,23	0,29 – 0,37
15/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,87 – 6,89	0,24	0,32 – 0,64
		Dĩ An 2	6,63 – 6,69	0,21 – 0,22	0,52 – 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 – 7,24	0,21 – 0,28	0,49 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		6,88 – 7,18	0,20	0,64 – 0,72
	CNCN Thủ Dầu Một		6,80 – 6,97	0,15 – 0,34	0,50 – 0,82
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,36 – 7,37	0,22 – 0,24	0,37 – 0,39

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
16/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,05	0,27 – 0,28	0,38 – 0,39
		Dĩ An 2	6,66 – 6,69	0,21 – 0,22	0,52 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		7,07 – 7,21	0,19 – 0,28	0,46 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 – 7,19	0,20	0,62 – 0,67
	CNCN Thủ Dầu Một		6,79 – 7,38	0,06 – 0,08	0,45 – 0,53
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,36 – 7,37	0,22 – 0,24	0,37 – 0,39
17/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,89 – 7,04	0,27 – 0,28	0,29 – 0,56
		Dĩ An 2	6,66 – 6,68	0,22	0,54 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 – 7,24	0,20 – 0,29	0,49 – 0,69
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,19	0,20	0,65 – 0,74
	CNCN Thủ Dầu Một		7,38 – 7,67	0,04 – 0,07	0,69 – 0,81
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,35 – 7,38	0,22 – 0,23	0,39 – 0,40
18/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,05	0,27 – 0,28	0,52 – 0,55
		Dĩ An 2	6,67 – 6,68	0,21 – 0,22	0,54 – 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,29	0,19 – 0,28	0,50 – 0,59
	CNCN Nam Tân Uyên		7,10 – 7,20	0,20	0,63 – 0,71
	CNCN Thủ Dầu Một		7,13 – 7,42	0,05 – 0,07	0,45 – 0,64
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,35 – 7,38	0,22 – 0,24	0,36 – 0,38